

Số: **48** /CBTT-FT1

Sông công, ngày 16. tháng 09 năm 2019

Vv: Công bố thông tin và giải trình về việc
chậm công bố quyết định xử lý thuế

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1

Mã chứng khoán: FT1

Địa chỉ: Đường 3/2, tổ 10, Phường Mỏ Chè, Thành phố Sông công, tỉnh
Thái Nguyên, Việt Nam.

Điện thoại 02083862396

Fax: 02083862316

Loại thông tin công bố: thông tin bất thường

2. Nội dung công bố:

Công ty cổ phần Phụ tùng máy số 1 xin công bố thông tin Quyết định xử lý vi phạm về thuế số 1087/QĐ-CT ngày 17 tháng 06 năm 2019 của Cục thuế Thái Nguyên và giải trình việc chậm công bố thông tin như sau:

- Do sai sót trong quá trình rà soát tài liệu để thực hiện công bố thông tin, Công ty đã chưa thực hiện Công bố thông tin Văn bản này tại thời điểm nhận được và xin công bố thông tin bổ sung như Tài liệu đính kèm.

Quyết định xử phạt thuế này được thực hiện năm 2017, 2018 với số tiền xử lý phạt thuế là: 79.585.520 đồng. Nguyên nhân do công ty đã sai sót trong quá trình kê khai và nộp thuế tại doanh nghiệp.

Ngay sau khi nhận được Quyết định này, Công ty đã thực hiện kê khai và hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ nộp số tiền xử phạt vào Ngân sách Nhà nước.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **16/09/2019** tại đường dẫn <http://futul.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.



Đại diện tổ chức

Tài liệu đính kèm:

- QĐ số 1087/QĐ-CT ngày 17/06/2019

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Hiến

Mẫu 08-CBTT-SGDHN

Số: 1087 /QĐ-CT

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý vi phạm về thuế
qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12/3/2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng và văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ nội dung kiến nghị tại Biên bản thanh tra thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 727/QĐ-CT ngày 4 tháng 05 năm 2019 của Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên về việc thanh tra việc thực hiện kê khai thuế và quyết toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước tại Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra – Kiểm tra số 03,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế qua thanh tra đối với Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1, mã số thuế: 4600358468, địa chỉ: Phường Mỏ Chè, TP.Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Thời kỳ thanh tra: năm 2016, năm 2017, năm 2018.

Với các nội dung sau:

1. Truy thu tiền thuế GTGT, thuế TNDN năm 2017 và năm 2018 của Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1 sau thanh tra là: **397.927.597** đồng.

Trong đó:

- Thuế GTGT: 378.449.797 đồng,

- Thuế TNDN: 19.477.800 đồng.

2. Xử lý phạt vi phạm pháp luật về thuế đối với các vi phạm sau:

* Phạt bằng tiền với số tiền là: **79.585.520 đồng.**

Đối với hành vi: “Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ, trung thực các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hoá đơn, chứng

từ". Quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Mức xử phạt: "20% tính trên số tiền thuế khai thiếu phát sinh từ 1/7/2013". Quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

* Tính tiền chậm nộp với số tiền là: **45.292.129 đồng** (Trong đó: tiền chậm nộp của thuế GTGT: 43.681.770đ; tiền chậm nộp của thuế TNDN: 1.610.359đ)

Đối với hành vi: "*Chậm nộp tiền thuế*". Quy định Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016. sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật quản lý thuế.

Tiền chậm nộp: "*0,03% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp*" của số thuế phát sinh từ ngày 01/7/2016 chậm nộp.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp, của năm 2017 và năm 2018 phải nộp là: **522.805.246 đồng**.

(Năm trăm hai mươi hai triệu, tám trăm lẻ năm nghìn, hai trăm bốn mươi sáu đồng)

Điều 2. Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1 có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản 7111 của Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên, mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

Nộp theo:

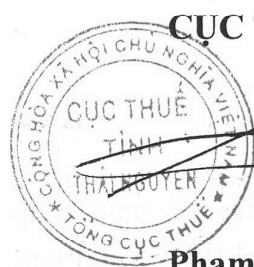
- Thuế GTGT:	Chương 158	Tiểu mục 1701
- Thuế TNDN:	Chương 158	Tiểu mục 1052
- Tiền phạt khai sai:	Chương 158	Tiểu mục 4254
- Tiền chậm nộp thuế GTGT	Chương 158	Tiểu mục 4931
- Tiền chậm nộp thuế TNDN:	Chương 158	Tiểu mục 4918

Thời hạn nộp: Trong 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu nộp chậm sẽ phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc Công ty cổ phần phụ tùng máy số 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Phòng KK&KTT (theo dõi);
- KBNN tỉnh Thái Nguyên (thu tiền);
- Phòng TTKT2 (thực hiện);
- Lưu: VT, TTKT3. (08b) *ly*



CỤC TRƯỞNG

Phạm Văn Chức